

Số: 1401 /QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-BTP ngày 09/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư, lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1714/TTr-STP ngày 09 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục **02** thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Đính kèm Danh mục thủ tục hành chính).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 706/QĐ-BTP ngày 09/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư, lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

Giao Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì cập nhật, cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật Quyết định công bố và nội dung thủ tục hành chính sau khi Quyết định này được ban hành vào Cổng dịch vụ công quốc gia về thủ tục hành chính đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, địa chỉ: <https://www.baria-vungtau.gov.vn>.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Cục KSTTHC (VPCP) (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin & Truyền thông;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công;
- Trung tâm CNTT&TT - Sở TT&TT;
- Lưu: VT, NC7.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Khd



Đặng Minh Thông

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC LUẬT SƯ
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực luật sư								
1	1.000828	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (sáng từ 7 giờ 30 phút đến 12 giờ, chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30 phút) trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư chuyển hồ sơ cho Sở Tư pháp kèm theo bản xác nhận người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	<p>Hồ sơ được nộp theo một các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua hệ thống bưu chính; - Nộp trực tuyến theo địa chỉ dichvucong.gov.vn hoặc dichvucong.baria-vungtau.gov.vn. <p>(DVCTT một phần)</p>	<p>Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>Phí: 800.000 đồng/hồ sơ</p>	<p>- Luật Luật sư năm 2006;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;</p> <p>- Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của</p>	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 706/QĐ-BTP ngày 09/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư, lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng, quản lý của Bộ Tư

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>sư có đủ tiêu chuẩn luật sư theo quy định của Luật Luật sư.</p> <p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, trong trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh tính hợp pháp của hồ sơ và có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp.</p> <p>Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư.</p>				<p>Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 220/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động luật sư;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p>	pháp.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	1.000688	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (sáng từ 7 giờ 30 phút đến 12 giờ, chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30 phút) trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, trong trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh tính hợp pháp của hồ sơ và có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp.</p> <p>Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	<p>Hồ sơ được nộp theo một các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua hệ thống bưu chính; - Nộp trực tuyến theo địa chỉ dichvucong.gov.vn hoặc dichvucong.baria-vungtau.gov.vn. <p>(DVCTT một phần)</p>	<p>Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>Phí: 800.000 đồng/hồ sơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Luật sư năm 2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục 	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 706/QĐ-BTP ngày 09/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư, lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng, quản lý của Bộ Tư pháp.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư.				<p>hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 220/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động luật sư; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. 	